

Hướng dẫn giao dịch chứng khoán tại sàn UPCOM

1. Loại chứng khoán được giao dịch

Chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết, doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định pháp luật về cổ phần hóa theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa.

2. Thời gian Giao dịch

Kết cấu phiên GD		Phương thức GD	Loại chứng khoán GD	Loại lệnh
Phiên	Thời gian			
Phiên sáng	9h00 – 11h30	Khớp lệnh liên tục	Cổ phiếu	LO
	9h00 – 11h30	Khớp lệnh thỏa thuận	Cổ phiếu	Thỏa thuận
Tạm dừng giữa phiên	11h30 – 13h			
Phiên chiều	13h00 – 15h00	Khớp lệnh liên tục	Cổ phiếu	LO
	13h00 – 15h00	Khớp lệnh thỏa thuận	Cổ phiếu	Thỏa thuận

3. Phương thức giao dịch

- Phương thức khớp lệnh liên tục là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống đăng ký giao dịch (UPCOM).
- Phương thức thỏa thuận là phương thức giao dịch trong đó các điều kiện giao dịch được các bên tham gia thỏa thuận với nhau và xác nhận thông qua hệ thống giao dịch UPCOM.

4. Nguyên tắc khớp lệnh

- Ưu tiên về giá
- Ưu tiên về thời gian

5. Đơn vị giao dịch:

- **Đối với lô chẵn:** 100 cổ phiếu/trái phiếu
- **Đơn vị giao dịch lô lẻ** có khối lượng từ 01 đến 99 cổ phiếu được thực hiện theo cả hai phương thức khớp lệnh và thỏa thuận.
- Không quy định đơn vị giao dịch đối với giao dịch thỏa thuận.
- Trong ngày GD đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký GD hoặc ngày đầu tiên GD trở lại của cổ phiếu không có GD trên hai năm (25) phiên liên tiếp, chỉ nhận lệnh GD theo phương thức khớp lệnh liên tục, mà không thực hiện nhận lệnh GD theo phương thức GD thỏa thuận và GD lô lẻ cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

6. Đơn vị yết giá: 100 đồng/cổ phiếu, không quy định đối với giao dịch thỏa thuận.

7. Biên độ dao động giá chứng khoán

- Biên độ dao động giá chứng khoán đăng ký GD tại Sở GDCK HN là $\pm 15\%$.
- Biên độ dao động giá đối với cổ phiếu mới đăng ký GD trong ngày GD đầu tiên hoặc cổ phiếu không có GD trên hai năm (25) phiên GD liên tiếp là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.
- Biên độ dao động giá đối với trường hợp trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu trong ngày không hưởng quyền hoặc trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền của cổ phiếu trong ngày GD liên trước ngày không hưởng quyền là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.
- Đối với trái phiếu: không quy định.

8. Giá tham chiếu

- Sở GDCK công bố giá tham chiếu hàng ngày của các CK đang GD.
- Giá tham chiếu của cổ phiếu đang GD là bình quân gia quyền của các giá GD lô chẵn thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày có GD khớp lệnh liên tục gần nhất trước đó
- Đối với cổ phiếu mới đăng ký GD, việc xác định giá tham chiếu của ngày GD đầu tiên do tổ chức đăng ký GD đề xuất và được UBCKNN & SGDKHN phê duyệt.
- Đối với doanh nghiệp cổ phần hóa đăng ký ban đầu giá cổ phần qua Sở GDCK đồng thời với đăng ký GD trên hệ thống GD UPCOM, giá tham chiếu cho ngày GD đầu tiên là giá đấu thành công bình quân của cuộc đấu giá công khai (đối với trường hợp bán đấu giá công khai) hoặc giá phân phối cho nhà đầu tư (đối với chào bán theo hình thức dựng sổ).
- Trường hợp GDCK không được hưởng cổ tức và các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân gia quyền của ngày GD gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị của các quyền kèm theo, ngoại trừ các trường hợp sau:
 - Doanh nghiệp phát hành trái phiếu chuyển đổi;
 - Doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá bình quân gia quyền của ngày GD liên trước ngày không hưởng quyền sau khi đã điều chỉnh các quyền khác (nếu có).
 - Doanh nghiệp trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền của cổ phiếu trong ngày GD liên trước ngày GD không hưởng quyền.
 - Doanh nghiệp thực hiện trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu.
 - Trường hợp tách hoặc gộp cổ phiếu, giá tham chiếu tại ngày GD trở lại được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân của ngày GD trước ngày tách, gộp điều chỉnh theo tỷ lệ tách, gộp cổ phiếu.

- Trong một số trường hợp cần thiết hoặc khi phân bổ thị trường, SGDCKHN có thể áp dụng phương pháp xác định giá tham chiếu khác sau khi được UBCKNN chấp thuận.

9. Sửa, hủy lệnh trong phiên giao dịch

- Việc sửa và hủy lệnh GD khớp lệnh liên tục chỉ có hiệu lực đối với lệnh gốc chưa được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh gốc chưa được thực hiện.
- Lệnh giới hạn được phép sửa giá, khối lượng và hủy lệnh trong thời gian GD. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa được xác định như sau:
- Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi trong trường hợp sửa giảm khối lượng
- Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch UPCOM đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng và/hoặc sửa giá
- Giao dịch thoả thuận đã thực hiện trên hệ thống không được phép hủy bỏ.
- Trong thời gian giao dịch, trường hợp đại diện giao dịch nhập sai giao dịch thoả thuận của nhà đầu tư, đại diện giao dịch được phép sửa giao dịch thoả thuận nhưng phải xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư; phải được bên đối tác chấp thuận việc sửa đó và được SGDCKHN chấp thuận việc sửa giao dịch thoả thuận. Việc sửa giao dịch thoả thuận của thành viên phải tuân thủ Quy trình sửa giao dịch thoả thuận do SGDCKHN ban hành.